TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH LỢI** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **20**/2018/DS-ST
Ngày: 17/7/2018
V/v: tranh chấp hợp đồng dân sự về hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỢI, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Xuyến

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Minh Chiếu

2. Ông Trần Hồng Tư

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Trần Văn Dũng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Mỹ Tiên, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 01/2018/TLST-DS ngày 02 tháng 01 năm 2018 về tranh chấp hợp đồng tín dụng (vay tài sản), theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2018/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại Cổ phần B** (gọi tắt là B Bank)

Địa chỉ: Đường T, phường C, quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S, chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Hoàng N, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần B – Chi nhánh Bạc Liêu.

(Theo Quyết định số 6650/2017/QĐ-TGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2017 về việc ủy quyền thực hiện hoạt động tố tụng đối với Giám đốc Chi nhánh).

Ông Trần Hoàng N ủy quyền tham gia tố tụng cho: Bà Đặng Thị Bích T, chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần B – Chi nhánh tỉnh Bạc Liêu.

(Theo văn bản ủy quyền số 253/2017/QĐ-B Bank.BL ngày 06 tháng 12 năm 2017) *(có mặt)*

- Bị đơn : Anh **Nguyễn Minh T,** sinh năm 1983

Địa chỉ: Ấp G, thị trấn H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu *(vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Anh Nguyễn Minh T vay tiền tại B Bank thông qua các hợp đồng sau đây:

Hợp đồng tín dụng số 275TC/2016/HĐTD/CNBacLieu ngày 24/5/2016, có các nội dung như sau: Số tiền vay 60.000.000 đồng; lãi suất trong hạn 12%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn; phương thức áp dụng lãi suất cho vay là lãi suất thả nổi (là lãi suất được điều chỉnh định kỳ theo quy định của Ngân hàng); mục đích tiêu dùng (mua sắm đồ gia dụng, sửa chữa nhà ở); thời hạn vay 48 tháng, kể từ ngày 24/5/2016 đến ngày 24/5/2020; nợ gốc và lãi trả cố định ngày 15 hàng tháng, kỳ trả nợ đầu tiên là ngày 15/7/2016, kỳ trả nợ cuối cùng là ngày 24/5/2020, số tiền gốc phải trả mỗi kỳ là 1.250.000 đồng, số tiền nợ lãi phải trả tính trên dư nợ thực tế tại từng thời điểm.

Hợp đồng tín dụng số 1221TC/2016/HĐTD/CNBacLieu ngày 28/12/2016, có các nội dung như sau: Số tiền vay 40.000.000 đồng; lãi suất trong hạn 12%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn; phương thức áp dụng lãi suất cho vay là lãi suất thả nổi (là lãi suất được điều chỉnh định kỳ theo quy định của Ngân hàng); mục đích tiêu dùng (mua sắm đồ gia dụng, sửa chữa nhà ở); thời hạn vay 60 tháng, kể từ ngày 29/12/2016 đến ngày 29/12/2021; nợ gốc và lãi trả cố định ngày 15 hàng tháng, kỳ trả nợ đầu tiên là ngày 15/02/2016, kỳ trả nợ cuối cùng là ngày 29/12/2021, số tiền nợ gốc phải trả mỗi kỳ từ kỳ 01 đến kỳ 59 là 667.000 đồng, số tiền nợ gốc phải trả của kỳ 60 là 647.000 đồng, số tiền nợ lãi phải trả tính trên dư nợ thực tế tại từng thời điểm.

Tại đơn khởi kiện đề ngày 06 tháng 12 năm 2017 và các lời khai tiếp theo tại Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, chị Đặng Thị Bích T, trình bày: Quá trình thực hiện các hợp đồng tín dụng nêu trên, anh T chỉ thực hiện nghĩa vụ trả lãi đến ngày 15/5/2017, kể từ ngày 15/6/2017 anh T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ đúng hạn, phát sinh nợ quá hạn, vi phạm hợp đồng nên B Bank yêu cầu anh T thanh toán nợ vay 77.159.134 đồng tạm tính đến ngày 10/12/2017.

Tại bản tự khai ngày 14 tháng 4 năm 2018, bị đơn, anh Nguyễn Minh T xác định: Kể từ ngày 15/6/2017, anh T vi phạm hợp đồng, trả nợ không đúng hạn, phát sinh nợ quá hạn. Đến ngày 10/12/2017, anh T còn nợ B Bank số tiền 77.159.134 đồng, nhưng trong thời gian từ ngày 10/12/2017 cho đến ngày 11/4/2018, anh T có thanh toán cho B Bank một khoảng tiền nhưng không nhớ là bao nhiêu. Anh T sẽ trả tiếp và khắc phục cho đúng theo hợp đồng.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, chị Đặng Thị Bích T xác định: Sau khi B Bank khởi kiện, anh T có tiếp tục thanh toán nợ cho Ngân hàng, nhưng không đầy đủ, vẫn còn nợ lãi quá hạn và tính đến ngày 16/7/2018, anh T còn nợ 59.801.316 đồng (trong đó tiền gốc là 59.112.187 đồng và tiền lãi tạm tính đến ngày 16/7/2018 là 689.129 đồng, gồm lãi trong hạn là 660.191 đồng và lãi quá hạn là 28.938 đồng). Nay B Bank yêu cầu anh T phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền tạm tính đến ngày 16/7/2018 là 59.801.316 đồng và phải chịu lãi suất quá hạn theo mức lãi suất đã

thỏa thuận trong hợp đồng kể từ sau ngày 16/7/2018 cho đến khi tất toán khoản vay. B Bank yêu cầu rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với anh T về việc yêu cầu anh T thanh toán số tiền 17.357.818 đồng.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

- Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký phiên tòa và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm c khoản 1 Điều 217, các Điều 218, 219, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của B Bank, buộc anh T có trách nhiệm thanh toán cho B Bank số tiền 59.801.316 đồng và tiền lãi phát sinh trên nợ gốc kể từ ngày 17/7/2018 cho đến khi thanh toán hết nợ. Đình chỉ giải quyết một phần yêu cầu khởi kiện của B Bank đối với anh T về việc yêu cầu anh T thanh toán số tiền 17.357.818 đồng. Anh T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thủ tục tố tụng: B Bank khởi kiện yêu cầu anh T thanh toán số tiền nợ vay theo các hợp đồng tín dụng đã ký kết với B Bank. Khi B Bank khởi kiện, anh T cư trú tại ấp G, thị trấn H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Anh T đã được Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu tống đạt Thông báo thụ lý vụ án để thông báo nội dung yêu cầu khởi kiện của B Bank và triệu tập hòa giải hai lần, nhưng cả hai lần anh T đều vắng mặt nên vụ án không thể hòa giải được mà phải đưa ra xét xử. Tòa án đã tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập tham gia phiên tòa, nhưng tại phiên tòa hôm nay, anh T lại tiếp tục vắng mặt không rõ lý do nên căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh T.

[3] Về nội dung vụ án: B Bank và anh T đã ký kết hai hợp đồng tín dụng gồm hợp đồng tín dụng số 275TC/2016/HĐTD/CNBacLieu ngày 24/5/2016 và hợp đồng tín dụng số 1261TC/2016/HĐTD/CN.BacLieu ngày 28/12/2016 để mua sắm đồ gia dụng, sửa chữa nhà ở với tổng số tiền vay 100.000.000 đồng. Quá trình thực hiện hai hợp đồng tín dụng nêu trên, anh T chỉ thực hiện nghĩa vụ thanh toán lãi cho B Bank đến ngày 15/5/2017 và bắt đầu vi phạm thời hạn thanh toán nợ lãi theo thỏa thuận trên hợp đồng kể từ ngày 15/6/2017. Do anh T đã vi phạm thỏa thuận thanh toán lãi theo hợp đồng nên B Bank yêu cầu anh T thanh toán nợ vay trước hạn hợp đồng là có căn cứ, được chấp nhận. Tính đến ngày 16/7/2018 anh T còn nợ số tiền 59.801.316 đồng (trong đó tiền gốc là 59.112.187 đồng và tiền lãi là 689.129 đồng) nên buộc anh T phải có trách nhiệm thanh toán cho B Bank số tiền nêu trên.

[4] B Bank yêu cầu anh T phải thanh toán tiền lãi phát sinh theo lãi suất đã thỏa thuận trên hợp đồng kể từ sau ngày 16/7/2018 đến khi thanh toán xong nợ gốc là có căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, nên buộc anh T phải có trách nhiệm tiếp tục thanh toán khoản tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận trên hợp đồng, kể từ ngày 17/7/2018 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

[5] B Bank có yêu cầu rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với anh T về việc yêu cầu anh T thanh toán cho B Bank số tiền 17.357.818 đồng; xét việc rút một phần yêu cầu khởi kiện nêu trên của B Bank là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật nên chấp nhận và đình chỉ giải quyết một phần yêu cầu khởi kiện của B Bank về việc yêu cầu anh T thanh toán cho B Bank số tiền 17.357.818 đồng.

[6] B Bank chỉ yêu cầu anh T thanh toán số nợ trên cho B Bank mà không đặt ra yêu cầu ai khác cùng có trách nhiệm với anh T thanh toán số nợ trên do chỉ có một mình anh T ký hợp đồng tín dụng với B Bank nên chỉ buộc anh T thanh toán cho B Bank số tiền 59.801.316 đồng là có căn cứ.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, do yêu cầu khởi kiện của B Bank đối với anh T được chấp nhận toàn bộ nên anh T phải chịu bằng 5% trên tổng số tiền mà anh Trường phải thanh toán cho LienVietPost, bằng 5% x 59.801.316 đồng = 2.990.066 đồng. B Bank không phải chịu án phí dân sự có giá ngạch, đã nộp 1.930.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009273 ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu nên được hoàn lại tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm c khoản 1 Điều 217, các Điều 218, 219, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và điểm b tiểu mục 1.3 phần II mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016).

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần B đối với anh Nguyễn Minh T về việc yêu cầu anh Nguyễn Minh T phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần B số tiền 59.801.316 đồng (năm mươi chín triệu tám trăm lẻ một nghìn ba trăm mười sáu đồng); trong đó, tiền gốc là 59.112.187 đồng (năm mươi chín triệu một trăm mười hai nghìn một trăm tám mươi bảy đồng) và tiền lãi là 689.129 đồng (sáu trăm tám mươi chín nghìn một trăm hai mươi chín đồng) và tiền lãi phát sinh kể từ sau ngày 16/7/2018 cho đến khi thanh toán xong nợ gốc.

Buộc anh Nguyễn Minh T phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần B số tiền (năm mươi chín triệu tám trăm lẻ một nghìn ba trăm mười sáu đồng); trong đó, tiền gốc là 59.112.187 đồng (năm mươi chín triệu một trăm mười hai nghìn một trăm tám mươi bảy đồng) và tiền lãi là 689.129 đồng (sáu trăm tám mươi chín nghìn một trăm hai mươi chín đồng).

Kể từ ngày 17 tháng 7 năm 2018, anh Nguyễn Minh T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản tiền nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng Thương mại Cổ phần B thì lãi suất mà anh Nguyễn Minh T phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần B theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng Thương mại Cổ phần B.

2. Chấp nhận yêu cầu rút một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần B về việc yêu cầu anh Nguyễn Minh T thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần B số tiền 17.357.818 đồng (mười bảy triệu ba trăm năm mươi bảy nghìn tám trăm mười tám đồng). Đình chỉ giải quyết một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần B về việc yêu cầu anh Nguyễn Minh T thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần B số tiền 17.357.818 đồng (mười bảy triệu ba trăm năm mươi bảy nghìn tám trăm mười tám đồng).

3. Về án phí: Anh Nguyễn Minh T phải nộp 2.990.066 đồng (hai triệu chín trăm chín mươi nghìn không trăm sáu mươi sáu đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

Ngân hàng Thương mại Cổ phần B không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, đã nộp 1.930.000 đồng (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí tại Biên lại thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009273 ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu nên được hoàn lại tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

4. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo 15 (mười lăm) ngày, tính từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu;
- THADS huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;

(Đã ký)

Lê Thị Mỹ Xuyến